

Số: 297/TB-VP

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản xe ô tô

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 968/QĐ-BTP ngày 30/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thanh lý tài sản;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-VP ngày 08/7/2024 của Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc phê duyệt giá khởi điểm bán tài sản thanh lý

Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự thông báo công khai về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản đối với 01 xe ô tô như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá: Văn Phòng Tổng cục Thi hành án dân sự
Địa chỉ: Số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

2. Thông tin về tài sản đấu giá:

- **Tên tài sản:** 01 xe ô tô đã hết khấu hao sử dụng do Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự đang quản lý và sử dụng, (Chi tiết Danh mục tài sản thanh lý Phụ lục số 01 kèm theo Thông báo này).

- **Giá khởi điểm:** 144.000.000 đồng

Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn.

Mức giá trên không bao gồm thuế GTGT, chưa bao gồm các chi phí có liên quan (nếu có). Tổ chức đấu giá được lựa chọn sẽ tiến hành ký hợp đồng đấu giá cho 01 xe ô tô.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Chỉ tiêu: Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản (*Chi tiết tiêu chí lựa chọn theo Phụ lục số 01 kèm theo Thông báo này*).

- Tổ chức đấu giá được lựa chọn là tổ chức có đủ điều kiện và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì ưu tiên đơn vị có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả và đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan nhất.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Hồ sơ bao gồm: Tổ chức đấu giá nộp 01 bản tự chấm điểm theo Thông báo này và hồ sơ năng lực, đóng quyền có đầy đủ tài liệu đính kèm, được để trong phong bì dán kín niêm phong.

- Thời gian nhận hồ sơ: Tổ chức đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính từ 08 giờ 00 phút ngày 10/7/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 12/7/2024 (trong giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng 304A, Nhà N6, trụ sở Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

- Điện thoại: 024.6273.9622

- Người đến nộp hồ sơ trực tiếp phải mang theo giấy giới thiệu và bản photo căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc đi để đối chiếu)

- Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản sẽ thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản, hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức đấu giá không được hoàn trả trong mọi trường hợp.

Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự thông báo để các tổ chức đấu giá quan tâm đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Cục Bổ trợ Tư pháp (để đăng tin trên Cổng TTQG về ĐGTS);
- Vụ Nghiệp vụ 3 (để đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục THADS);
- PCVP Nguyễn Thị Minh Tâm (để t/h);
- Lưu: VT, HĐTLTS.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Huy Hiếu

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHỤ LỤC SỐ 01****DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ**

(Kèm theo Thông báo số 297/TB-VP ngày 09/7/2024 của Chánh văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự)

STT	TÊN TÀI SẢN	SỐ LƯỢNG	HIỆN TRẠNG TÀI SẢN	NĂM ĐƯA VÀO SỬ DỤNG	NGUYÊN GIÁ	GIÁ TRỊ CÒN LẠI	LÝ DO THANH LÝ
1	Xe ô tô nhãn hiệu Ford; BKS: 31A-7357	1	Đưa vào sử dụng từ năm 2009, xuống cấp và hư hỏng nhiều, nếu sửa chữa bảo dưỡng thì chi phí lớn, hiệu quả không cao	2009	800.000.000đ	0đ	Tài sản đã hết thời gian sử dụng theo quy định của pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan nhà nước



Phụ lục 1
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số 297/TB-VP ngày 09/7/2024)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45

1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16
2.5	Từ 100% trở lên	18
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5
3.1	Dưới 03 năm	3
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4
3.3	Từ 05 năm trở lên	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3
4.1	01 đấu giá viên	1
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2

5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5
V	Tiêu chí khác của chủ tài sản	
1	Tổ chức đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến tối thiểu trên 3 năm. Hệ thống đấu giá trực tuyến đã áp dụng tích hợp công nghệ Blockchain (chứng minh hiểu biết về công Blockchain và cuộc đấu giá trực tuyến đã áp dụng)	5
1.1	Đạt	5
1.2	Không đạt	0
Lưu ý: Chỉ xét những đơn vị đáp ứng đủ tiêu chí nêu trên		
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

Lưu ý: Tổ chức đấu giá tài sản và các hợp đồng dịch vụ đấu giá đã thực hiện không vi phạm pháp luật về đấu giá tài sản.